



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

(DỰ THẢO)

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2021
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, thay mặt Ban điều hành, Tổng giám đốc xin báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 - Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama trước Đại hội đồng cổ đông.

Cụ thể như sau:

I – KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2021

1. Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2021

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục thi công các công trình/dự án: Nhiệt điện Sông Hậu 1, Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Xi măng Xuân Thành 3, Xi măng Nam Sơn... Ngoài ra, Công ty cũng triển khai một số hợp đồng mới được ký kết như Nhiệt điện Vân Phong 1, lắp đặt nhiệt dư Xi măng Xuân Thành Quảng Nam...

Tình hình SXKD và tình hình tài chính hết sức khó khăn. Doanh thu thấp, sản xuất thiếu ổn định, hoạt động thi công nhiều thời điểm bị gián đoạn do các lệnh phong tỏa/giãn cách để chống dịch. Bên cạnh đó quá trình nghiệm thu thanh quyết toán tại nhiều dự án kéo dài, thu hồi vốn chậm dẫn đến dòng tiền không đáp ứng được cho sản xuất, nợ phải thu và dư nợ vay tín dụng đều lớn, hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm, lợi nhuận âm.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về SXKD năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,9	82,7	54,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,1	(6,62)	-
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	32,65	32,65	100,0%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,0	5,2	104,0%
5	Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB	Tỷ đồng	3,2	-	-

(Bảng chi tiết giá trị Doanh thu thực hiện năm 2021 - Biểu 01 kèm theo)

Kết quả trên, nguyên nhân chủ yếu là do hiệu quả công tác quản lý sản xuất và năng lực cạnh tranh mở rộng thị trường và khả năng thích ứng của Công ty chưa cao. Trong khi, nhiều dự án gặp vướng mắc, giãn tiến độ hoặc tạm dừng đã trực tiếp ảnh hưởng đến doanh thu thực hiện của Công ty. Ngoài ra, giá cả vật tư đầu vào tăng mạnh (đặc biệt là sắt thép) và dịch bệnh Covid-19 đã tác động tiêu cực lên các mặt hoạt động SXKD.

2. Tình hình thực hiện đầu tư năm 2021

Kế hoạch đầu tư năm 2021 của công ty với giá trị là 3,2 tỷ đồng để thực hiện dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công. Tuy nhiên căn cứ tình hình SXKD, tình hình tài chính và nhu cầu thi công thực tế tại các công trình/dự án, trong năm 2021 công ty không thực hiện việc đầu tư mua sắm thiết bị.

II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

1. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

Kế hoạch năm 2022 doanh thu của Công ty dự kiến là 150,1 tỷ đồng được xây dựng trên cơ sở một số công trình chuyển tiếp từ năm 2021 sang cụ thể: Nhiệt điện Vân Phong 1, nhiệt điện Sông Hậu 1, nhiệt dự xi măng Quảng Nam, xi măng Xuân Thành 3... và dự kiến tham gia một số công trình/dự án khác.

a) Một số chỉ tiêu SXKD và đầu tư năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	82,7	150,1	181,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(6,62)	0,1	-
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	32,65	32,65	100%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	5,2	5,0	96,1%
5	Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB	Tỷ đồng	-	0,42	-

(Bảng chi tiết giá trị Doanh thu kế hoạch năm 2022 - Biểu 02 kèm theo)

b) Về kế hoạch đầu tư năm 2022: Căn cứ vào tình hình thực tế, để đáp ứng sản xuất, công ty thu xếp một phần từ nguồn vốn tự có để đầu tư mua sắm một số phương tiện thiết bị thi công phù hợp, thiết thực để phục vụ sản xuất.

2. Một số giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022:

- Thực hiện các phương án để thích ứng kịp thời với tình hình dịch bệnh hiện tại để duy trì các hoạt động SXKD;

- Tăng cường hiệu quả công tác chào thầu/chào giá, mở rộng thị trường, chú trọng các dự án/công việc có hàm lượng lợi nhuận cao. Cùng cố năng lực, uy tín của Công ty trong quá trình thi công tại các công trình/dự án. Nâng cao năng suất lao động làm cơ sở giảm giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh.

- Cải tiến quy trình, biện pháp tổ chức sản xuất tiết kiệm, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác khoán đến người lao động để thúc đẩy sản xuất, đảm bảo tiến độ thi công, nâng cao thu nhập và đảm bảo chế độ cho người lao động, làm cơ sở thu hút thêm lao động có chất lượng.

- Tăng cường kiểm soát chi phí, xây dựng chi tiết kế hoạch tài chính/dòng tiền/kế hoạch thu chi để đảm bảo các hoạt động sản xuất.

- Phần đầu thực hiện mục tiêu giảm dư nợ vay tín dụng làm cơ sở giảm chi phí tài chính bằng nhiều giải pháp đồng bộ từ các hoạt động sản xuất, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ và tiết kiệm.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2021 - Kế hoạch và một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD và đầu tư năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua để tổ chức thực hiện!

CHI TIẾT GIÁ TRỊ DOANH THU THỰC HIỆN NĂM 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Giá trị Doanh thu		Ghi chú
		Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	
I	CÔNG TRÌNH ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG	105.951,35	61.759,28	
1	Nhiệt điện Nghi Sơn 2	13.737,09	14.940,06	
2	Nhiệt điện Thái Bình 2	2.367,00	-	
3	Xi măng Xuân Thành Line3	59.889,60	30.877,24	
4	Nhiệt điện Sông Hậu 1	29.957,66	15.941,98	
II	CÔNG TRÌNH KHÁC	45.000,00	21.010,38	
1	Các công trình khác	45.000,00	20.503,91	
1.1	Nhiệt điện Vân Phong 1		3.960,96	
1.2	Xi măng Tân Thắng		821,78	
1.3	Xi măng Nam Sơn		12.326,76	
1.4	Cung cấp nhân lực Cho Doosan - SHI		170,65	
1.5	Nhà máy dệt Hanatex Hà Nam		2.608,37	
1.6	Sửa chữa Xi măng Hoàng Long		615,39	
2	Doanh thu lẻ	-	506,47	
	TỔNG CỘNG	150.951,35	82.769,66	

**CHI TIẾT GIÁ TRỊ DOANH THU KÊ HOẠCH
NĂM 2022**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch Doanh thu năm 2022	Ghi chú
1	Công trình Nhiệt điện Nghi Sơn 2	1.834,59	
2	Công trình nhiệt điện Thái Bình 2	2.367,00	
3	Công trình xi măng Xuân Thành 3	29.185,34	
4	Công trình nhiệt điện Vân Phong 1	37.326,51	
5	Công trình Nhiệt dự Xuân Thành Quảng Nam	18.300,00	
6	Công trình nhiệt điện Sông Hậu 1	6.100,00	
7	Công trình khác	55.000,00	
	TỔNG CỘNG	150.113,44	